

Số: /BC-SYT

Lạng Sơn, ngày 21 tháng 02 năm 2022

BÁO CÁO

Công tác phòng chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

(tính đến 15 giờ 00, ngày 21 tháng 02 năm 2022)

1. Thông tin tình hình dịch

1.1. Số ca mắc mới trong ngày:

Ngày 21/02 ghi nhận 761 ca mắc mới (397 cộng đồng, 318 F1 chuyển F0, 43 về từ vùng dịch, 03 lái xe đường dài). Có 177 ca chưa tiêm vắc xin: 37 ca từ 12 tuổi trở lên (08 ca chống chỉ định, 13 ca không đồng ý tiêm, 16 ca hoãn tiêm); 140 ca dưới 12 tuổi, cụ thể như sau:

- Hữu Lũng 228 ca: 124 cộng đồng (Minh Sơn 17, thị trấn Hữu Lũng 14, Vân Nam 12, Cai Kinh 11, Hòa Sơn 08, Nhật Tiến 08, Thiện Tân 06, Yên thịnh 06, Sơn Hà 05, Hòa Thắng 04, Hồ Sơn 04, Hòa Lạc 04, Minh Tiến 04, Quyết Thắng 04, Tân Thành 03, Thanh Sơn 03, Yên Bình 03, Yên Sơn 03, Minh Hòa 02, Đồng Tân 01, Đồng Tiến 01, Hữu Liên 01); 64 F1 chuyển F0; 40 về từ vùng dịch (Bắc Giang 34, Bắc Ninh 03, Thái Nguyên 03). Có 48 ca chưa tiêm (08 ca từ đủ 12 tuổi trở lên: 01 ca chống chỉ định, 03 ca không đồng ý tiêm, 04 ca hoãn tiêm; 40 ca dưới 12 tuổi);

- Thành Phố 172 ca: 89 cộng đồng (Vĩnh Trại 20, Hoàng Văn Thụ 20, Tam Thanh 16, Hoàng Đồng 11, Chi Lăng 07, Đông Kinh 06, Mai Pha 06, Quảng Lạc 03); 83 F1 chuyển F0. Có 48 ca chưa tiêm (08 ca từ đủ 12 tuổi trở lên: 03 chống chỉ định, 05 hoãn tiêm; 40 ca dưới 12 tuổi);

- Cao Lộc 75 ca: 67 cộng đồng (Đồng Đăng 22, Hợp Thành 17, thị trấn Cao Lộc 06, Phú Xá 05, Xuân Long 05, Cao Lâu 03, Xuất Lễ 02, Thụy Hùng 02, Tân Liên 02, Yên Trạch 01, Hòa Cư 01, Tân Thành 01); 08 F1 chuyển F0. Có 18 ca chưa tiêm (03 ca từ đủ 12 tuổi trở lên: 02 ca chống chỉ định, 01 ca hoãn tiêm; 15 ca dưới 12 tuổi);

- Lộc Bình 61 ca: 41 cộng đồng (thị trấn Lộc Bình 08, Yên Khoái 08, Đồng Bục 07, Hữu Khánh 05, Thống Nhất 03, Tú Mịch 03, Na Dương 03, Lợi Bác 02, Tú Đoàn 01, Khánh Xuân 01); 20 F1 chuyển F0. Có 05 ca chưa tiêm (01 ca từ đủ 12 tuổi trở lên do hoãn tiêm; 04 ca dưới 12 tuổi);

- Chi Lăng 53 ca: 23 cộng đồng (thị trấn Chi Lăng 04, Hoà Bình 04, Vạn Linh 04, Nhân Lý 03, Vân Thủy 02, thị trấn Đồng Mỏ 02, xã Chi Lăng 02, Mai Sao

01, Quan Sơn 01); 30 F1 chuyển F0. Có 08 ca chưa tiêm (03 ca từ đủ 12 tuổi trở lên: 01 ca không đồng ý tiêm, 02 ca hoãn tiêm; 05 ca dưới 12 tuổi);

- Trảng Định 45 ca: 06 cộng đồng (Đại Đồng 02, Hùng Việt 01, Đề Thám 01, Hùng Sơn 01, Quốc Việt 01), 39 F1 chuyển F0. Có 07 ca chưa tiêm (01 ca từ đủ 12 tuổi trở lên do không đồng ý tiêm; 06 ca dưới 12 tuổi);

- Văn Quan 42 ca: 16 cộng đồng (Điềm He 06, Đồng Giáp 03, thị trấn Văn Quan 02, An Sơn 01, Hữu Lễ 01, Liên Hội 01, Trấn Ninh 01, Trảng Các 01); 26 F1 chuyển F0. Có 10 ca chưa tiêm (04 ca từ đủ 12 tuổi trở lên: 01 ca chống chỉ định, 03 ca hoãn tiêm; 06 ca dưới 12 tuổi);

- Bình Gia 30 ca: 18 cộng đồng (Hoa Thám 07, thị trấn Bình Gia 05, Quý Hòa 02, Hồng Phong 01, Quang trung 01, Thiện Thuật 01, Yên Lễ 01), 11 F1 chuyển F0, 01 về từ vùng dịch (Thái Nguyên). Có 12 ca chưa tiêm (dưới 12 tuổi);

- Đình Lập 24 ca: 07 cộng đồng (thị trấn Đình Lập 05, Bắc Xa 01, Kiên Mộc 01), 17 F1 chuyển F0. Có 12 ca chưa tiêm (08 ca từ đủ 12 tuổi trở lên do không đồng ý tiêm; 04 ca dưới 12 tuổi);

- Văn Lãng 17 ca: 05 cộng đồng (Hoàng Văn Thụ 02, Tân Mỹ 02, Gia Miễn 01); 07 F1 chuyển F0, 03 lái xe đường dài, 02 về từ vùng dịch (Bắc Giang). Có 05 ca chưa tiêm (dưới 12 tuổi);

- Bắc Sơn 14 ca: 01 cộng đồng (thị trấn Bắc Sơn 01); 13 F1 chuyển F0. Có 04 người chưa tiêm (01 ca từ đủ 12 tuổi trở lên do chống chỉ định; 03 ca dưới 12 tuổi).

1.2. Lũy kế từ ngày 06/5/2021 đến nay:

- **14.437 F0** (Số ca mắc đứng thứ 51/63 tỉnh thành phố);

- **47.921 F1**;

- **Đã khỏi bệnh 9.688 ca; tử vong 36** (Tỉ lệ tử vong trên số ca mắc toàn tỉnh là 0,25%; tỉ lệ tử vong trên toàn quốc là 1,4 % so với tổng số ca nhiễm).

1.3. Tình hình điều trị:

* Trong ngày có 477 trường hợp điều trị khỏi tại tỉnh.

* Hiện còn điều trị 4.713 F0 (4.708 điều trị tại tỉnh, 05 điều trị tại Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương), trong đó:

- Huyện Hữu Lũng 1.190 ca (số ca mắc có ở 24/24 xã thị trấn, cao nhất ở thị trấn Hữu Lũng 195 ca);

- Thành phố 1.134 ca (số ca mắc có ở 8/8 xã phường, cao nhất ở phường Hoàng Văn Thụ 243 ca);

- Huyện Lộc Bình 435 ca (số ca mắc có ở 18/21 xã thị trấn, cao nhất ở Tú Đoạn 117 ca);

- Huyện Cao Lộc 413 ca (số ca mắc có ở 20/22 xã thị trấn, cao nhất ở thị trấn Cao Lộc 79 ca);

- Huyện Chi Lăng 307 ca (số ca mắc có ở 17/20 xã thị trấn, cao nhất ở thị trấn Đồng Mỏ 103 ca);

- Huyện Tràng Định 278 ca (số ca mắc có ở 16/22 xã thị trấn, cao nhất ở xã Đại Đồng 101 ca);

- Huyện Bắc Sơn 224 ca (số ca mắc có ở 16/18 xã thị trấn, cao nhất ở thị trấn Bắc Sơn 48 ca);

- Huyện Văn Quan 219 ca (số ca mắc có ở 17/17 xã thị trấn, cao nhất ở thị trấn Văn Quan 47 ca);

- Huyện Đình Lập 204 ca (số ca mắc có ở 09/12 xã thị trấn, cao nhất ở xã Kiên Mộc 81 ca);

- Huyện Văn Lãng 183 ca (số ca mắc có ở 14/17 xã thị trấn, cao nhất ở Na Sầm 76 ca);

- Huyện Bình Gia 126 ca (số ca mắc có ở 12/19 xã thị trấn, cao nhất ở thị trấn Bình Gia 63 ca).

*** Trong tổng số 4.708 ca đang điều trị tại tỉnh:**

- 4.683 F0 trong cộng đồng (179 F0 liên quan đến các ổ dịch ngoài tỉnh); 25 F0 là lái xe đường dài; có 2.658 ca ban đầu, 2.050 trường hợp từ F1 chuyển F0;

- 1.696 bệnh nhân điều trị tại các cơ sở y tế (36%), 3.012 ca đang điều trị tại nhà (64%)/09 huyện, thành phố:

+ Tại TTYT huyện Hữu Lũng: 1.189 ca (trong đó 1.018 ca điều trị tại nhà);

+ Tại TTYT thành phố: 892 ca (điều trị tại nhà);

+ Tại TTYT Lộc Bình: 434 ca (trong đó 390 ca điều trị tại nhà);

+ Tại Bệnh viện Đa khoa: 329 ca;

+ Tại TTYT Chi Lăng: 250 ca (điều trị tại nhà 169 ca);

+ Tại huyện Cao Lộc 263 ca: PKĐK khu vực Đồng Đăng 41 ca; TYT xã Tân Thành 21 ca, TYT xã Gia Cát 29 ca, TYT xã Bình Trung 23, TT GDTXGDNN-CS2: 51 ca, TTYT Cao Lộc 77 ca (điều trị tại nhà 61 ca);

+ Tại TTYT Tràng Định: 239 ca (điều trị tại nhà 153 ca);

+ Tại TTYT Bắc Sơn: 259 ca (điều trị tại nhà 115ca);

+ Tại TTYT Văn Quan: 218 ca (điều trị tại nhà 123 ca);

+ Tại TTYT Đình Lập: 182 ca;

+ Tại TTYT Văn Lãng: 75 ca; tại Trạm y tế lưu động Dragon: 93 ca;

- + Tại BV Y học cổ truyền: 160 ca;
- + Tại TTYT Bình Gia: 125 ca (điều trị tại nhà 91 ca).
- Phân loại theo tuổi (trong 4.708 ca đang điều trị tại tỉnh):
- + F0 trên 65 tuổi: 191 bệnh nhân (4,0%).
- + F0 từ 16 tuổi đến 65 tuổi: 3.223 bệnh nhân (68,5%), trong đó có 13 bệnh nhân là phụ nữ có thai.
- + F0 dưới 16 tuổi: 1294 bệnh nhân (27,5%), trong đó có 1.048 bệnh nhân dưới 12 tuổi.
- F0 chưa tiêm vắc xin phòng COVID-19: 1275 bệnh nhân. (Trong đó: 1048 bệnh nhân dưới 12 tuổi; 83 bệnh nhân không đồng ý tiêm; 63 bệnh nhân chống chỉ định; 81 bệnh nhân hoãn tiêm).
- Tiên lượng: Tốt (4.607); Trung bình (80); tiên lượng nặng (21):
- * **Bệnh nhân nặng chưa tiêm vắc xin:**
- + Bệnh nhân 56 tuổi - Theo dõi hôn mê gan - đột quỵ não/Xơ gan rượu/ Covid-19, thở máy, SPO2 98%, (*Chưa tiêm vắc xin do hoãn tiêm*) - tiên lượng rất nặng;
- + Bệnh nhân 59 tuổi - Viêm phổi do COVID-19/ THA - Đột quỵ não cũ/ ĐTĐ type II, hôn mê, SP02 94% (*Chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm*);
- + Bệnh nhân 79 tuổi - Viêm phổi nặng do COVID-19/ Tăng huyết áp- Suy tim, khó thở vừa, SP02 98% , oxy dòng cao HFNC FLOW 60l/p FI02 95% (*Chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm*);
- + Bệnh nhân 80 tuổi - Viêm phổi do COVID-19/Ung thư xương di căn tuỷ; Suy thận mạn, SP02 95%, oxy mask 10l/ph (*Chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm*);
- + Bệnh nhân 90 tuổi - Viêm phổi do COVID-19/ THA, SPO2 97%, oxy mask 10l/ph (*Chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm*);
- + Bệnh nhân 82 tuổi - COVID-19- Viêm phổi/lao phổi cũ, viêm đa khớp, viêm họng mạn, SP02 94%, oxy mask túi 10l/ph (*Chưa tiêm vắc xin do bệnh nhân không đồng ý tiêm*);
- + Bệnh nhân 62 tuổi - Viêm phổi do COVID-19/U trung thất- Tăng huyết áp, SP02 95%, oxy mask túi 15l/p (*Chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm*);
- + Bệnh nhân 37 tuổi - Viêm phổi do COVID-19/Sau mổ lấy thai, SP02 96%, oxy mask 10l/p (*Chưa tiêm vắc xin do bệnh nhân không đồng ý tiêm*);
- + Bệnh nhân 90 tuổi - COVID-19 xác định/ Suy tim NYHA III - Con đau thắt ngực, SP02 100% (*Chưa tiêm vắc xin do bệnh nhân không đồng ý tiêm*);

+ Bệnh nhân 58 tuổi - COVID-19 - Viêm phổi/ Lupus ban đỏ - Tăng huyết áp, SPO2 96%, oxy mask 5l/p (*chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm*);

+ Bệnh nhân 61 tuổi - COVID 19 - Viêm phổi/tăng huyết áp – suy thận mạn, SPO2 94%, Thở oxy mask 3 lít/phút (*chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm*);

+ Bệnh nhân 59 tuổi - Viêm phổi do COVID-19/ Hẹp cầu cơ tim, SP02 95%, oxy mask túi 15l/p (*Chưa tiêm vắc xin – chống chỉ định*).

+ Bệnh nhân 84 tuổi - COVID-19 /THA- Suy tim- Đái tháo đường typ 2, SP02 có oxy 96-98%, oxy mask 15l/ph (*Chưa tiêm vắc xin – chống chỉ định*);

*** Bệnh nhân nặng đã tiêm vắc xin:**

+ Bệnh nhân 69 tuổi - Viêm phổi nặng do COVID-19 - Suy hô hấp / Tăng huyết áp, thở máy, SP02 99% (*tiêm 2 mũi vắc xin*); - *tiên lượng rất nặng*;

+ Bệnh nhân 89 tuổi - Viêm phổi do covid 19/Tăng huyết áp, viêm loét dạ dày, SP02 85%, oxy dòng cao HFNC 60l/p (*tiêm 1 mũi vắc xin*); - *tiên lượng rất nặng*;

+ Bệnh nhân 77 tuổi - COVID-19 -Viêm phổi/Đợt cấp COPD- Suy tim, Suy thận cấp, SP02 50%, oxy mask túi 15l/ph (*tiêm 1 mũi vắc xin*) - *tiên lượng rất nặng*;

+ Bệnh nhân 62 tuổi - COVID-19 - Viêm phổi/tăng huyết áp, SPO2 98% Thở Oxy dòng cao HFNC (FiO2 95%, Flow 40 l/p) (*tiêm 3 mũi vắc xin*);

+ Bệnh nhân 62 tuổi - COVID-19 - Viêm phổi do COVID-19 /Tăng huyết áp, SPO2 96%, oxy kính 5l/ph, (*tiêm 2 mũi vắc xin*);

+ Bệnh nhân 61 tuổi - Viêm phổi tiến triển/ COVID-19 xác định/ THA- nghi K, thở oxy gọng kính 3l/p, SP02 97% (*tiêm 2 mũi vắc xin*);

+ Bệnh nhân 60 tuổi - Xuất huyết tiêu hoá cao nghi do giãn vỡ tĩnh mạch thực quản/ THA, ĐTĐ type II, SP02 98% (*tiêm 1 mũi vắc xin*).

+ Bệnh nhân 65 tuổi - Viêm phổi do COVID-19/theo dõi nhồi máu cơ tim vùng nách, SP02 96% (*tiêm 3 mũi vắc xin*).

*** Tình hình thuốc điều trị**

Các thuốc điều trị triệu chứng, kháng viêm - chống đông, thuốc kháng vi rút đáp ứng đủ.

*** Đánh giá cấp độ dịch của tỉnh Lạng Sơn theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ và Quyết định số 218/QĐ-BYT ngày 27/01/2022 của Bộ Y tế (đánh giá ngày 21/02/2022)**

- Quy mô tỉnh: Cấp 1.

- Quy mô huyện: 07/11 huyện, thành phố Cấp 1 “Vùng xanh”; 02 huyện Cấp 2 “Vùng vàng” (huyện Chi Lăng, Đình Lập); 02 huyện thành phố Cấp 3 “Vùng cam” (thành phố, huyện Hữu Lũng).

- Quy mô xã: 113/200 xã, phường, thị trấn: Cấp 1 “Vùng xanh”; 56/200 xã: Cấp 2 “Vùng vàng”; 29/200 xã: Cấp 3 “Vùng cam”; 02/200 xã: Cấp 4 “Vùng đỏ”.

2. Các biện pháp đã triển khai khi phát hiện F0 mới

- Truy vết liên quan đến F0 mới: tại Lạng Sơn có 222 F1 liên quan đến ca mắc mới, tại Tràng Định có 79 F1 liên quan đến ca mắc mới, tại Chi Lăng có 59 F1 liên quan đến ca mắc mới. Các huyện có ca mắc mới đang tiếp tục điều tra truy vết;

- Đang cách ly: Tổng số F1 là 8.532 ca (cách ly tập trung và cách ly tại cơ sở y tế 15 ca, cách ly tại nhà 8.517 ca), trong đó:

- + Thành phố 2.142 (cách ly tại nhà);
- + Lộc Bình 1.417 (cách ly tại nhà);
- + Bắc Sơn 1.195 (cách ly tại cơ sở y tế 02, cách ly tại nhà 1.193);
- + Đình Lập 1.004 (cách ly tại nhà);
- + Hữu Lũng 571 (cách ly tại nhà);
- + Tràng Định 546 (cách ly tại nhà);
- + Chi Lăng 543 (cách ly tại nhà);
- + Bình Gia 401 (cách ly tại nhà);
- + Cao Lộc 323 (cách ly tại cơ sở y tế 06, cách ly tại nhà 317);
- + Văn Lãng 244 (cách ly tập trung 07, cách ly tại nhà 237);
- + Văn Quan 146 (cách ly tại nhà).

- Thực hiện các biện pháp phun khử trùng nhà F0, điều tra truy vết, lấy mẫu xét nghiệm và tổ chức cách ly theo quy định.

- Đánh giá cấp độ dịch:

+ Thành phố Lạng Sơn: xã Mai Pha từ cấp 2 lên cấp 3 (vùng cam); xã Quảng Lạc từ cấp 3 xuống cấp 2 (vùng vàng);

+ Huyện Chi Lăng: thị trấn Đồng Mỏ từ cấp 3 lên cấp 4 (vùng đỏ); thị trấn Chi Lăng từ cấp 2 lên cấp 4 (vùng đỏ); xã Bằng Mạc, Chi Lăng, Chiên Thắng, Hoà Bình, Nhân Lý, Thượng Cường từ cấp 1 lên cấp 2 (vùng vàng); xã Bằng Hữu, Mai Sao từ cấp 1 lên cấp 3 (vùng cam); Quy mô huyện từ cấp 1 lên cấp 2 (vùng vàng);

+ Huyện Hữu Lũng: xã Yên vượng từ cấp 3 xuống cấp 1 (vùng xanh); xã Hòa Lạc, Nhật Tiến, Minh Hòa từ cấp 2 lên cấp 3 (vùng cam); xã Cai Kinh, Hòa Thắng, Minh Sơn, Thanh Sơn, Thiện Tân, Vân Nham từ cấp 1 lên cấp 3 (vùng cam); xã Đồng Tân, Hòa Thắng, Hữu Liên, Quyết Thắng, Tân Thành, Yên Sơn từ cấp 1 lên cấp 2 (vùng vàng). Quy mô huyện từ cấp 1 lên Cấp 3 (vùng cam);

+ Huyện Cao Lộc: thị trấn Đồng Đăng, thị trấn Cao Lộc, xã Hợp Thành, Phú Xá từ cấp 1 lên cấp 2 (vùng vàng); xã Bình Trung, Hồng Phong từ cấp 2 xuống cấp 1 (vùng xanh);

+ Huyện Lộc Bình: xã Tú Đoạn từ cấp 1 lên cấp 3 (vùng cam);

+ Huyện Đình Lập: xã Kiên Mộc, thị trấn Đình Lập từ cấp 2 lên cấp 3 (vùng cam); xã Châu Sơn từ cấp 1 lên cấp 3 (vùng cam); xã Đình Lập, Thái Bình, thị trấn nông trường từ cấp 1 lên cấp 2 (vùng vàng); Quy mô huyện từ cấp 1 lên cấp 2 (vùng vàng);

+ Huyện Tràng Định: xã Đào Viên, Quốc Việt từ cấp 2 xuống cấp 1 (vùng xanh); xã Tân Yên từ cấp 3 xuống cấp 2 (vùng vàng); thị trấn Thất Khê từ cấp 1 lên cấp 3 (vùng cam); xã Đại Đồng từ cấp 2 lên cấp 3 (vùng cam); xã Quốc Khánh, Tri Phương, Hùng Sơn, Kim Đồng, Chí Minh, Hùng Việt từ cấp 1 lên cấp 2 (vùng vàng).

+ Huyện Văn Quan: xã Tú Xuyên, Tân Đoàn, Tri Lễ, Yên Phúc, thị trấn Văn Quan từ cấp 1 lên cấp 2 (vùng vàng); xã Hữu Lễ từ cấp 2 lên cấp 3 (vùng cam);

+ Huyện Bình Gia: thị trấn Bình Gia, xã Quý Hòa từ cấp 1 lên cấp 2 (vùng vàng);

+ Huyện Bắc Sơn: xã Đồng Ý, Bắc Quỳnh, Chiến Thắng, Vũ Lễ từ cấp 1 lên cấp 2 (vùng vàng); xã Nhất Hòa xuống cấp từ cấp 3 xuống cấp 2 (vùng vàng).

- Hiện có 09 huyện, thành phố thực hiện điều trị F0 tại nhà (Hữu Lũng, Văn Quan, Chi Lăng, Lộc Bình, Tràng Định, Bình Gia, Bắc Sơn, Cao Lộc, thành phố Lạng Sơn), tổng số 3.012 bệnh nhân;

- Duy trì 08 Cơ sở thu dung, điều trị COVID-19 thuộc địa bàn các huyện (Cao Lộc 3, Hữu Lũng 2, Đình Lập 1, Lộc Bình 2).

- Duy trì 02 điểm cách ly tập trung F1 những trường hợp không đủ điều kiện cách ly tại nhà: Văn Quan 01 điểm; Văn Lãng 01 điểm.

- Duy trì hoạt động 04 Trạm y tế lưu động: Văn Lãng 01; Cao Lộc 03.

- Duy trì 02 điểm lưu trú tạm thời cho lái xe đường dài: Cao Lộc 01 điểm; Văn Lãng 01 điểm.

3. Kiểm soát tại các Chốt:

Dừng hoạt động 02 Chốt kiểm dịch y tế liên ngành tại huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn, Từ 13 giờ 00 phút ngày 20/02/2022. Trên Quốc lộ 4A: Chốt số 01, tại thôn Lũng Phầy, xã Chí Minh (Giáp ranh tỉnh Cao Bằng); trên Quốc lộ 3B: Chốt số 02, tại thôn Khuổi Chửn, xã Tân Yên (Giáp ranh tỉnh Bắc Kạn).

- Tại các chốt vào tỉnh: Trong ngày có 8.634 người (trong đó có 322 là lái xe đường dài và chủ hàng vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu từ các tỉnh, thành phố đến tỉnh Lạng Sơn):

+ 100% thực hiện khai báo y tế theo quy định;

+ Xét nghiệm test nhanh 230 mẫu (trong đó có 82 lái xe đường dài): kết quả 230 mẫu âm tính.

4. Các địa điểm, khu vực cách ly:

- Thời điểm hiện tại không có người cách ly tại khu cách ly tập trung của tỉnh do quân đội quản lý (lũy kế 20.094 người đã hoàn thành cách ly).

- Thời điểm hiện tại không còn chuyên gia Trung Quốc cách ly tại khách sạn (lũy kế 13.646 người đã hoàn thành cách ly).

5. Tình hình tiêm chủng:

Lũy kế đến nay đã tiêm: 1.484.724 liều đạt 97,3% liều được cấp, trong đó:

- Từ 18 tuổi trở lên:

+ Tiêm mũi nhắc lại: đã tiêm 362.263 mũi (71,54%).

+ Tỷ lệ tiêm mũi 1 đạt 99,80%; tỷ lệ tiêm 2 mũi đạt 96,42%.

- **Trẻ em từ 12-17 tuổi:** Tỷ lệ tiêm mũi 1 đạt 98,55%; mũi 2 đạt 94,79%.

Trên đây là báo cáo nhanh công tác phòng chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn./.

Nơi nhận:

- Đ/c Bí thư Tỉnh Ủy, Trưởng BCD;
- Các đồng chí Phó Trưởng BCD;
- Các đ/c thành viên BCD tỉnh (theo Quyết định số 557-QĐ/TU);
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc SYT;
- Lưu: VT, NVYD_(NTMD).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thế Toàn